TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HC-PT
Ngày: 30/3/2022
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tất Nam;

Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thẩm tra viên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Trần Văn Nhiễm, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 113/2021/TLPT-HC ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh BG bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2152/2022/QĐPT-HC ngày 15 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Phùng VY, sinh năm 1944; địa chỉ: Tổ dân phố MĐ 2, thị trấn N, huyện VY , tỉnh BG ; có mặt.

2. Người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ô P - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh BG ; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Ngô VX- Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BG ; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân huyện VY , tỉnh BG .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê HB - Phó Chủ tịch UBND huyện VY , tỉnh BG ; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Lương NĐ - Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện VY ; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VY , tỉnh BG .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê HB - Phó Chủ tịch UBND huyện VY , tỉnh BG ; có mặt.

- Cụ Lê Thị U, sinh năm 1921; vắng mặt.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1952; vắng mặt.

- Anh Phùng Văn V , sinh năm 1980; vắng mặt.

- Anh Phùng Văn K , sinh năm 1984; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Lê Thị U, bà Lê Thị H, anh Phùng Văn V , anh Phùng Văn K : Ông Phùng VY, sinh năm 1944; địa chỉ: Tổ dân phố MĐ 2, thị trấn N, huyện VY , tỉnh BG ; có mặt.

- Ông Phùng VC , sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm 4, thôn MĐ 1, thị trấn N, huyện VY , tỉnh BG ; có mặt.

- Ông Phùng MT, sinh năm 1952; địa chỉ: Xóm 5, thôn MĐ 2, thị trấn N, huyện VY , tỉnh BG ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/02/2018, đơn bổ sung đơn khởi kiện ngày 03/09/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Phùng VY trình bày:

Gia đình ông quản lý diện tích đất 817m^2 đất khai hoang phục hóa được và sử dụng ổn định từ năm 1978 không nằm trong diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ruộng. Đến năm 1993, Nhà nước có chính sách giao ruộng ổn định và gia đình ông được giao số diện tích đất đã khai hoang trên. Khi làm khu công nghiệp, Hợp tác xã đã thành lập tổ đo đạc diện tích đất khai hoang phục hóa của từng hộ rồi lên phương án thu 10 kg thóc/1 sào và thể hiện ở Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14/5/2012 và Báo cáo số 01/BC-TCT ngày 20/6/2011. Theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14/5/2012 ông đồng ý không có ý kiến gì.

Khi Nhà nước thu hồi đất để làm khu công nghiệp Vân Trung gia đình ông đã nhận bồi thường 20.000đồng/1m^2. Tại Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14/5/2012 của UBND huyện VY thì gia đình ông đã nhận bồi thường thêm 50.000đồng/1m^2; gia đình ông đã nhận tổng số tiền bồi thường cả hai đợt

là 70.000đ/1m^2. Sau khi nhận được tiền đền bù, ông và một số hộ dân thấy rằng mình còn được thêm chế độ là bồi thường đất ở dịch vụ nên gia đình ông và một số hộ dân khác đề nghị được bồi thường đất ở dịch vụ. Đến ngày 07/12/2016, UBND huyện VY có Quyết định giải quyết khiếu nại số 11152/QĐ-UBND không đồng ý với yêu cầu của gia đình ông nên ông và một số hộ dân có ủy quyền cho ông Phùng Minh Chuyền, Phùng MT khiếu nại quyết định của UBND huyện VY đến UBND tỉnh BG .

Ngày 10/3/2017, ông nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG , căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh BG và Công văn số 944/TNMT-KHTC ngày 13/10/2011 về việc "Bồi thường diện tích đất khai hoang, phục hóa" thì hộ gia đình ông không được giao đất ở kinh doanh dịch vụ.

Quyết định giải quyết khiếu nại số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG và không bồi thường cho ông về đất ở kinh doanh dịch vụ đã xâm phạm đến quyền lợi của ông; ông khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh BG :

Hủy một phần Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phùng MT, ông Phùng VC và một số hộ công dân trú tại thôn MĐ 2, xã Hoàng Ninh, huyện VY (liên quan đến phần thu hồi bồi thường về đất của gia đình của ông Phùng VY).

Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện VY bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông 01 lô đất dịch vụ kinh doanh, nếu không thì phải bồi thường bằng tiền theo giá đất và hỗ trợ năm 2018.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Yên thay đổi yêu cầu: Yêu cầu UBND huyện VY bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông một phần của 01 lô đất ở kinh doanh dịch vụ (817/1250 x 01 lô đất), nếu vì lý do nào đó không được bồi thường về đất ở kinh doanh dịch vụ thì phải bồi thường cho ông Yên theo giá đất, và hỗ trợ năm 2018. Lý do thay đổi yêu cầu là: Vì gia đình ông chỉ bị thu hồi 817m^2 đất; ông yêu cầu là cứ bị thu hồi 1.250m^2 đất thì phải được bồi thường 01 lô đất dịch vụ.

Theo người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh BG trình bày:

Năm 2008, UBND tỉnh BG ban hành quyết định thành lập Khu công nghiệp (KCN) Vân Trung được xây dựng tại các xã Vân Trung, Tăng Tiến, Hoàng Ninh, huyện VY và xã Nội Hoàng, huyện Yên DUg. UBND huyện đã thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng. Đối với diện tích đất khai hoang

phục hóa thì được bồi thường 20.000đ/1m^2 (trong đó 5.000đ tiền hoa mầu và 15.000đ là tiền hỗ trợ khai hoang phục hóa); các hộ dân đã nhận đủ tiền.

Năm 2010, cUg tại dự án Khu công nghiệp Vân Trung một số công dân thôn My Điền, xã Hoàng Ninh có đơn tập thể đề nghị được bồi thường diện tích đất khai hoang phục hóa như đất giao lâu dài. Chủ tịch UBND huyện VY có Công văn số 671/UBND-VP xin ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BG . Tại Công văn số 944/TNMT-KH-TC của Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời với nội dung *"Đối với diện tích đất khai hoang phục hóa và không có giấy tờ quyền sử dụng (QSD) đất, được UBND xã xác nhận hiện đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp và không thuộc trường hợp sử dụng đất quy hoạch tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 84/2017/NĐ-CP của Chính phủ Quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận QSD đất, thu hồi đất, thực hiện QSD đất, trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất...thì được bồi thường theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44, 45, điểm a khoản 2 Điều 46 của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25//2007 của Chính phủ..."*

Trên cơ sở rà soát của các hộ dân có đất phục hóa do cơ quan chuyên môn báo cáo; ngày 14/5/2012, Chủ tịch UBND huyện VY ban hành Quyết định số 1280/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường điều chỉnh đối với 82 hộ gia đình tại thôn My Điền, xã Hoàng Ninh và phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng bổ sung để GPMB xây dựng, mở rộng nghĩa địa thôn My Điền. Khi có quyết định phê duyệt phương án bồi thường điều chỉnh, bổ sung các hộ nhận đủ tiền.

Sau khi Chủ tịch UBND ban hành Quyết định số 1280/QĐ-UBND thì một số hộ dân có ủy quyền cho ông Phùng MT, ông Phùng VC nộp đơn đề nghị xem xét bố trí đất ở và kinh doanh dịch vụ theo quy định tại Điều 9 Chương 4 quy định một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh BG ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh BG . Khi tiếp nhận đơn, Chủ tịch UBND huyện VY đã giao cho các cơ quan chuyên môn của huyện và của UBND xã Hoàng Ninh kiểm tra, xác minh. Ngày 07/12/2016, Chủ tịch UBND huyện VY đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 11152/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn của ông Phùng MT, ông Phùng VC và một số công dân thôn MĐ 2, xã Hoàng Ninh, huyện VY *(Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh BG quy định một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh BG , theo đó tại: điểm a khoản 1 Điều 9 quy định: Khi hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất Nông nghiệp bị thu hồi đất Nông nghiệp giao ổn định lâu dài thì được hỗ trợ giao đất ở và kinh doanh dịch vụ. Do vậy,*

đối với diện tích đất do các hộ gia đình, gia đình, cá nhân tự khai hoang, phục hóa bị thu hồi không được hỗ trợ giao đất ở và kinh doanh dịch vụ).

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại số 11152/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện VY ; ông Phùng VC , Phùng MT khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh BG . Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 có nội dung thống nhất với Quyết định giải quyết khiếu nại số 11152/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện VY .

Do vậy, việc ông Phùng VC , Phùng MT và một số hộ dân trong đó có hộ ông Phùng VY có đơn đề nghị Nhà nước xem xét bố trí đất ở và kinh doanh dịch vụ theo quy định tại Điều 9 Chương 4 Quy định một số điểm cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh BG ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh BG và theo Công văn số 944/TNMT-KHTC ngày 13/10/2011 về việc bồi thường diện tích đất khai hoang, phục hóa là không có cơ sở. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phùng VY.

Theo người bị kiện là UBND huyện VY trình bày: Việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Chuyền, ông Thường và một số hộ dân trong đó có hộ ông Yên, UBND huyện thực hiện việc thu hồi bồi thường về đất ở là thực hiện theo chương trình và dự án của tỉnh BG , dưới sự tham mưu và đề xuất của UBND huyện cùng thực hiện dự án; UBND huyện đồng ý với ý kiến của UBND tỉnh không nhất trí bồi thường theo yêu cầu của ông Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện VY trình bày: Với chức năng nhiệm vụ được UBND giao, Chủ tịch là người đứng đầu cơ quan phải thực hiện nhiệm vụ theo chức trách nhiệm vụ, việc thu hồi bồi thường về đất của một số hộ dân trong đó có hộ ông Phùng VY là thực hiện theo chương trình và dự án của tỉnh BG . Việc ông Yên khởi kiện là không có căn cứ. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ Lê Thị U, bà Lê Thị H, anh Phùng Văn V và anh Phùng Văn K do Ông Phùng VY đại diện theo ủy quyền đều thống nhất với nội dung trình bày và quan điểm của ông Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phùng VC , Phùng MT trình bày: Ngày 14/5/2012, UBND huyện VY ban hành Quyết định số 1280/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ thu đất của 82 hộ dân ở VY trong đó có hộ ông Yên. Ngày 28/02/2013, ông Yên ủy quyền cho ông Chuyền và ông Thường thay mặt ông Yên trực tiếp giải quyết về đất phục hóa theo quy định của pháp luật. Việc ông Yên ủy quyền cho 2 ông để thực hiện việc khiếu nại liên quan đến bồi thường đất theo nội dung liên quan đến Quyết định số 1280/QĐ-UBND của UBND huyện VY , Quyết định số 11152/QĐ-

UBND của Chủ tịch UBND huyện VY , Quyết định giải quyết đơn khiếu nại số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh BG là đúng.

Nội dung đã thống nhất: UBND huyện VY , UBND tỉnh BG và ông Yên đều thống nhất diện tích đất bị nhà nước thu hồi là diện tích đất do gia đình ông Yên khai hoang phục hóa được mà có, thống nhất diện tích bị thu hồi là 817m^2 chưa được nhà nước giao sử dụng lâu dài và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh BG đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3, 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật tố tụng hành chính; Điều 66 và Điều 204 của Luật đất đai; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phùng VY về việc:

1. Đề nghị Toà án huỷ một phần Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phùng MT, ông Phùng VC và một số hộ công dân trú tại thông MĐ 2, xã Hoàng Ninh, huyện VY (Liên quan đến phần thu hồi bồi thường về đất của gia đình của ông Phùng VY).

2. Yêu cầu bồi thường cho gia đình ông một phần của 01 lô đất ở kinh doanh dịch vụ (817/1250 x 01 lô đất), nếu vì lý do nào đó không được bồi thường về đất ở kinh doanh dịch vụ thì phải bồi thường cho ông theo giá đất, và hỗ trợ năm 2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/01/2021, người khởi kiện là ông Phùng VY có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện có kháng cáo ông Phùng VY đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện bồi thường cho gia đình ông một phần của 01 lô đất ở kinh doanh dịch vụ (817/1250 x 01 lô đất); nếu vì lý do nào đó không được bồi thường về đất ở kinh doanh dịch vụ thì phải bồi thường cho gia đình ông theo giá đất, và hỗ trợ năm 2018.

Người đại diện hợp pháp của UBND huyện VY và Chủ tịch UBND huyện VY ông Lê HB đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Yên; giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, bác kháng cáo của ông Phùng VY; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở ý kiến trình bày của các bên đương sự, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Ngày 10/3/2017, Chủ tịch UBND tỉnh BG ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 351/QĐ-UBND. Ngày 28/02/2018, ông Phùng VY khởi kiện đề nghị hủy một phần Quyết định số 351/QĐ-UBND (liên quan đến phần thu hồi bồi thường về đất của gia đình của ông Yên); và yêu cầu bồi thường cho gia đình ông Yên một phần của 01 lô đất ở kinh doanh dịch vụ (817/1250 x 01 lô đất), nếu vì lý do nào đó không được bồi thường về đất ở kinh doanh dịch vụ thì phải bồi thường cho ông Yên theo giá đất, và hỗ trợ năm 2018. Khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh BG thụ lý, giải quyết và xem xét các quyết định có liên quan gồm: Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14/5/2012 của UBND huyện VY ; Quyết định số 11152/QĐ-UBND ngày 07/12/2016 của UBND huyện VY là đúng theo quy định Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 193 Luật tố tụng hành chính.

[2]. Xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị khiếu kiện:

[2.1]. Về thẩm quyền ban hành: UBND huyện VY ban hành Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14/5/2012 phê duyệt phương án bồi thường điều chỉnh đối với 82 hộ gia đình tại thôn My Điền, xã Hoàng Ninh và phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng bổ sung để GPMB trong đó có hộ gia đình ông Yên là đúng quy định của Luật Đất đai năm 2003. Chủ tịch UBND huyện VY ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 11152/QĐ-UBND ngày 07/12/2016 là đúng quy định tại Điều 18, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 31 Luật khiếu nại năm 2011. Chủ tịch UBND tỉnh BG ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 là đúng quy định tại Điều 21, Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 40 Luật khiếu nại năm 2011.

[2.2]. Về trình tự, thủ tục và nội dung của các quyết định: Hộ gia đình ông Yên khai hoang phục hóa được 817m^2 đất chưa được nhà nước giao sử dụng lâu dài và chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; diện tích 817m^2 đất bị thu hồi đã được UBND huyện VY đã triển khai lập hồ sơ thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng. Ngày 14/5/2012, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 1280/QĐ-UBND về việc Phê duyệt phương án bồi

thường điều chỉnh đối với 82 hộ gia đình tại thôn My Điền, xã Hoàng Ninh và phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng bổ sung để GPMB trong đó có hộ gia đình ông Yên; các hộ dân trong đó có hộ ông Yên đã nhận đủ tiền theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND.

Sau khi Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 1280/QĐ-UBND, ông Phùng VY và một số hộ dân ủy quyền cho ông Phùng Minh Chuyền, Phùng MT có đơn đề nghị Nhà nước xem xét bố trí đất ở và kinh doanh dịch vụ với diện tích đất khai hoang phục hóa. Khi tiếp nhận đơn, Chủ tịch UBND huyện VY đã giao cho các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND xã Hoàng Ninh kiểm tra, xác minh theo Công văn số 944/TNMT-KH-TC ngày 13/10/2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường có nội dung: *"Đối với diện tích đất khai hoang, phục hóa và không có giấy tờ QSD đất, được UBND xã xác nhận hiện đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp và không thuộc các trường hợp sử dụng đất quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP của Chính phủ Quy định bổ sung về việc cấp GCNQSD đất, thu hồi đất, thực hiện QSD đất, trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất... thì được bồi thường theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 44, Điều 45, điểm a khoản 2 Điều 46 của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ..."*. Ngày 07/12/2016, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 11152/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của các hộ dân trong đó có hộ ông Yên xác định "*...đối với diện tích đất do các hộ gia đình, cá nhân tự khai hoang, phục hóa bị thu hồi không được hỗ trợ giao đất ở và kinh doanh dịch vụ"* là đúng quy định của pháp luật.

Không đồng ý với Quyết định số 11152/QĐ-UBND, một số hộ dân thôn MĐ 2 trong đó có hộ ông Yên đã ủy quyền cho ông Chuyền và ông Thường làm đơn khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh; ngày 10/3/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 351/QĐ-UBND thống nhất với Quyết định số 11152/QĐ-UBND. Xét thấy: Quá trình sử dụng, quản lý đất đai qua các thời kỳ, kể từ khi các hộ gia đình tự cải tạo diện tích trên để sử dụng là đất được các hộ tự khai phá, tân tạo các thùng, vUg do trước đây lấy đất để đắp bờ vùng, bờ thửa; năm 1993-1994, khi thực hiện giao ruộng ổn định lâu dài cho nhân dân theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ ban hành Bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sử dụng đất nông nghiệp, thôn MĐ không đưa diện tích đất nói trên vào giao theo định suất cho các hộ. Các hộ đều không thực hiện việc khai báo, giao lại đất cho Nhà nước; trong khi đó các cấp lãnh đạo thôn, xã cUg không tiến hành thống kê, quản lý để tổ chức giao hoặc cho các hộ thuê đất theo quy định mà để các hộ dân tự do sử dụng. Thực tế vào năm 1993 thôn có tổ chức đo đạc, kiểm tra nhưng không đưa vào quản

lý mà để các hộ vẫn sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp và cUg không có văn bản nào, quyết định giao đất nào cho các hộ dân cho đến khi nhà nước thu hồi để xây dựng khu Công nghiệp Vân Trung. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Bản quy định kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh BG , thì chỉ những hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi bị nhà nước thu hồi đất nông nghiệp được giao ổn định lâu dài thì được hỗ trợ giao đất ở kinh doanh dịch vụ. Diện tích đất hộ ông Yên bị thu hồi là đất nông nghiệp tự khai phá, tân tạo sử dụng, không thuộc diện tích đất nông nghiệp giao ổn định lâu dài, nên không đủ điều kiện để hỗ trợ đất ở kinh doanh, dịch vụ. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của ông Yên đề nghị huỷ phần Quyết định giải quyết khiếu nại số 351/QĐ-UBND là có căn cứ. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo huỷ một phần Quyết định số 351/QĐ-UBND.

[3]. Đối với yêu cầu bồi thường theo giá đất năm 2018: Theo quy định về bồi thường giá đất thì phải bồi thường tại thời điểm phê duyệt phương án. Qua xem xét, đối chiếu bảng giá đất nông nghiệp tại Bảng giá số 01 tại Quyết định số 102/2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2007 với bảng giá đất nông nghiệp kèm theo Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 của UBND tỉnh BG về việc ban hành Bảng mức giá các loại đất năm 2008 và năm 2012 trên địa bàn tỉnh BG , thấy: Giá đất trồng lúa và trồng cây hàng năm trên địa bàn các xã trung du của tỉnh là cùng mức giá (40.000đ/1m^2); do đó, năm 2012 UBND huyện VY phê duyệt giá bồi thường, bổ sung cho các hộ là đúng giá đất tại thời điểm phê duyệt phương án. Tuy nhiên, do chính sách nhà nước đã bồi thường hỗ trợ cho các hộ dân lên đến 70.000đ/1m^2, các hộ dân trong đó các hộ ông Yên đã nhận đủ tiền. UBND tỉnh căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 9 Bản quy định kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 18/01/2008 của UBND tỉnh BG ; Bảng giá số 01 tại Quyết định số 102/2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2007 với bảng giá đất nông nghiệp kèm theo Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 của UBND tỉnh BG về việc ban hành Bảng mức giá các loại đất năm 2008 và năm 2012 trên địa bàn tỉnh BG là đúng quy định. Do vậy, yêu cầu bồi thường về giá đất năm 2018 của ông Yên là không phù hợp và không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo huỷ một phần Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG (Liên quan đến phần thu hồi bồi thường về đất của gia đình của ông Phùng VY) và yêu cầu bồi thường cho gia đình ông Yên một phần của 01 lô đất ở kinh doanh dịch vụ (817/1250 x 01 lô đất), nếu vì lý do nào đó không được bồi thường về đất ở kinh doanh dịch vụ thì phải bồi thường cho ông theo giá đất, và hỗ trợ năm 2018 do không có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do ông Phùng VY là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên Hội đồng xét xử quyết định ông Phùng VY được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của ông Phùng VY; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh BG đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3, 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 Luật tố tụng hành chính; Điều 66 và Điều 204 của Luật đất đai;

Xử: Bác các yêu cầu khởi kiện của ông Phùng VY về việc:

1. Đề nghị Tòa án huỷ một phần Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phùng MT, ông Phùng VC và một số hộ công dân trú tại thôn MĐ 2, xã Hoàng Ninh, huyện VY (Liên quan đến phần thu hồi bồi thường về đất của gia đình của ông Phùng VY).

2. Yêu cầu bồi thường cho gia đình ông Yên một phần của 01 lô đất ở kinh doanh dịch vụ (817/1250 x 01 lô đất), nếu vì lý do nào đó không được bồi thường về đất ở kinh doanh dịch vụ thì phải bồi thường cho ông theo giá đất, và hỗ trợ năm 2018.

Về án phí: Ông Phùng VY không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND cấp cao tại Hà Nội;
-TAND tỉnh BG ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cục THADS tỉnh BG ;
-Lưu hồ sơ vụ án, TANDCC.

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN **TH ẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam **Nguyễn Văn Cường** **Lê Thị Thúy Bình**